

Số: /QĐ-SCT

Đồng Nai, ngày tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai

GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Quyết định số 5003/QĐ-UBND ngày 30/12/2020 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Chương trình chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị quyết số 05-NQ-TU ngày 28/3/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 05/8/2022 của Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ-TU ngày 28/3/2022 của Ban chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh đồng Nai đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế Hoạch số 278/KH-UBND ngày 27/12/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về Chuyển đổi số của tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030 của ngành Công Thương.

Qua rà soát các Văn bản: Công văn số 8548/UBND-KGVX ngày 22/8/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc đôn đốc công tác chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh; Công văn số 9266/UBND-KGVX ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Kết luận số 449-KL/TU ngày 28/8/2023 của Tỉnh ủy về kết luận của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại Hội nghị Sơ kết 01 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 28/3/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XI) về “Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng đến 2030”;

Căn cứ Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 57/2023/QĐ-UBND ngày 27/12/2023 của UBND tỉnh Đồng Nai về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Công Thương tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 46/2022/QĐ-UBND ngày 18/10/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ vào tình hình thực tế và năng lực của công chức, viên chức trong Sở Công Thương;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số Sở Công Thương Đồng Nai gồm các ông, bà có tên như sau:

• Ban Chỉ đạo:

1. Ông Phạm Văn Cường, Giám đốc Sở - Trưởng ban;
2. Ông Thái Thanh Phong, Phó Giám đốc Sở - Phó Trưởng ban;
3. Ông Văn Hữu Đồng, Chánh Văn phòng Sở - Thành viên;
4. Ông Lê Giang Nam, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp - Thành viên.
5. Ông Phan Tấn Lợi, Chánh Thanh tra Sở - Thành viên;
6. Bà Nguyễn Hoàng Quyên, Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp - Thành viên;
7. Ông Trần Minh Đạt, Trưởng phòng Kỹ Thuật và Quản lý Năng lượng - Thành viên;
8. Ông Lục Văn Thủy, Trưởng phòng Quản lý Thương mại - Thành viên;
9. Ông Nguyễn Văn Lĩnh, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Xúc tiến thương mại - Thành viên;
10. Ông Vũ Ngọc Tuấn Anh, Phó Giám đốc phụ trách Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp - Thành viên;

• Tổ giúp việc:

1. Ông Văn Hữu Đồng, Chánh Văn phòng Sở - Tổ trưởng;
2. Ông Lê Giang Nam, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp - Tổ phó;
3. Ông Đặng Trần Nhật Thoại, Phó Trưởng phòng Quản lý Thương mại - Thành viên;
4. Ông Nguyễn Thành Vượng, Phó Trưởng phòng Quản lý Công nghiệp - Thành viên;
5. Ông Trần Ngọc Duy, Phó Chánh Văn phòng - Thành viên;
6. Ông Nguyễn Trung Hậu, Phó Trưởng phòng Kỹ Thuật và Quản lý Năng lượng - Thành viên;
7. Ông Nguyễn Thanh Tuấn, Thanh tra Sở - Thành viên;
8. Ông Phạm Nhật Tiến, Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp - Thành viên;
9. Bà Mai Thị Thanh Thủy, Chuyên viên Văn phòng Sở - Thư ký;
10. Ông Huỳnh Anh Tú, Chuyên viên phòng Quản lý Thương mại - Thành viên;

11. Bà Tạ Thị Hương Huệ, Chuyên viên phòng Quản lý Công nghiệp - Thành viên

12. Bà Nguyễn Hoài Nhân, Chuyên viên phòng Kỹ Thuật và Quản lý Năng lượng - Thành viên;

13. Ông La Huy Đăng, Chuyên viên phòng Phòng Xúc tiến thương mại thuộc Trung tâm Xúc tiến thương mại - Thành viên;

14. Bà Trần Thị Cẩm Thuý - Trưởng phòng Khuyến công thuộc Trung tâm Khuyến công và Tư vấn phát triển công nghiệp - Thành viên.

Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo

1.1. Chỉ đạo, điều hành toàn diện về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ và hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ các thành viên Ban Chỉ đạo; ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo.

1.2. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số Sở Công Thương, gắn với công tác cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

1.3. Triệu tập và chủ trì các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất của Ban Chỉ đạo.

2. Phó Trưởng Ban Chỉ đạo

Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo các hoạt động của Ban Chỉ đạo và quyết định các vấn đề, công việc của Ban Chỉ đạo khi Trưởng Ban Chỉ đạo vắng mặt, Phó Trưởng Ban thay mặt Trưởng Ban Chỉ đạo lãnh đạo công tác của Ban Chỉ đạo; Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Công Thương, Trưởng Ban Chỉ đạo về việc triển khai thực hiện có hiệu quả hoạt động chuyển đổi số của Sở Công Thương.

3. Các thành viên Ban Chỉ đạo

3.1. Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo xây dựng và tổ chức triển khai chương trình, kế hoạch hàng năm của Ban Chỉ đạo; theo dõi, đôn đốc và sơ kết, đánh giá tình hình, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ của các chương trình, kế hoạch về chuyển đổi số của Sở Công Thương; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; công nghệ thông tin và viễn thông phục vụ phát triển đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

3.2. Chỉ đạo hoạt động Tổ giúp việc và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo về hiệu quả hoạt động của Tổ giúp việc. Chuẩn bị nội dung các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, nội dung làm việc của Trưởng Ban Chỉ đạo; ký các văn bản liên quan đến tổ chức, hoạt động của Ban Chỉ đạo theo chức năng, thẩm quyền được giao.

3.3. Tham mưu giúp Trưởng Ban Chỉ đạo về các nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế

số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong cơ quan thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình. Kịp thời báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai nhiệm vụ được giao và đề xuất sáng kiến, giải pháp tháo gỡ vướng mắc, khó khăn.

3.4. Trực tiếp chỉ đạo, lồng ghép các nội dung về chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh trong các chương trình, đề án, dự án của lĩnh vực do đơn vị mình quản lý, chủ trì thực hiện và chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức thực hiện.

3.5. Cho ý kiến về các vấn đề liên quan đến chuyển đổi số; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tại Sở Công Thương theo chỉ đạo của Trưởng ban và trực tiếp chỉ đạo, đôn đốc phòng mình phụ trách cho ý kiến đúng hạn về các vấn đề này nếu được xin ý kiến.

3.6. Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ban Chỉ đạo, trong trường hợp không thể tham dự phải báo cáo và được sự đồng ý của người chủ trì cuộc họp; trường hợp ủy quyền cho người dự họp thay phải tham gia ý kiến bằng văn bản; cùng các thành viên Ban Chỉ đạo xem xét, trao đổi, báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các ý kiến kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo liên quan đến ngành, lĩnh vực đơn vị mình phụ trách.

3.7. Chịu trách nhiệm chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ được giao trong kế hoạch hoạt động hàng năm của Ban Chỉ đạo, chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm chi tiết theo từng tháng.

3.8. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo và các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo giao.

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo

Các thành viên Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Nhiệm vụ cụ thể do Tổ trưởng Tổ giúp việc phân công:

1. Xây dựng, trình Trưởng Ban Chỉ đạo ban hành chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra hàng năm của Ban Chỉ đạo và tổ chức thực hiện. Báo cáo tình hình thực hiện các chương trình, kế hoạch của Ban chỉ đạo và kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo.

2. Giúp việc Ban Chỉ đạo trong nghiên cứu, đề xuất về chủ trương, cơ chế, chính sách và giải pháp thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của Sở Công Thương, gắn kết chặt chẽ với cải cách hành chính; xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh,...; tạo thuận lợi cho việc triển khai Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Thực hiện các nhiệm vụ đột phá, trọng tâm lĩnh vực Công Thương; Giúp việc Ban Chỉ đạo trong theo dõi, đôn đốc tình hình thực hiện các chương trình, cơ chế, chính sách, đề án, dự án, kế hoạch và giải pháp về chuyển đổi số; xây dựng,

phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh tại các phòng, đơn vị trực thuộc Sở; kịp thời báo cáo và tham mưu, đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc.

4. Trực tiếp làm việc và đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc Sở phối hợp cung cấp các thông tin cần thiết phục vụ cho hoạt động của Ban Chỉ đạo; Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các hoạt động và cuộc họp của Ban Chỉ đạo; đôn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện kết luận, chỉ đạo của Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo. Báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các phòng, đơn vị trực thuộc Sở hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

5. Báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo và các thành viên Ban Chỉ đạo về tình hình, kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc. Lưu giữ hồ sơ tài liệu liên quan đến hoạt động của Ban Chỉ đạo.

6. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc đảm bảo an ninh, an toàn cơ sở hạ tầng, hệ thống thông tin, mạng máy tính phục vụ chuyển đổi số.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng Ban Chỉ đạo và Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao.

Điều 4. Nguyên tắc làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc dân chủ, công khai và tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành và do Trưởng ban quyết định.

2. Đề cao trách nhiệm cá nhân và tính chủ động của các thành viên Ban Chỉ đạo trong hoạt động của Ban Chỉ đạo và trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số của Sở Công Thương.

Điều 5. Chế độ hội họp của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 01 quý/01 lần, sơ kết 06 tháng (*tùy theo tình hình do Trưởng ban Quyết định*); họp tổng kết cuối năm Ban Chỉ đạo chuyển đổi số của Sở Công Thương (*nếu có*) hoặc đột xuất theo triệu tập của Trưởng Ban Chỉ đạo. Thành phần tham dự cuộc họp do người chủ trì cuộc họp quyết định. Mỗi lần họp Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc phải có báo cáo đề xuất cụ thể, rõ ràng, có mục tiêu, tiến độ và kết quả.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo quyết định triệu tập cuộc họp mở rộng có sự tham gia của Lãnh đạo phòng, đơn vị trực thuộc Sở chủ trì thực hiện chương trình, đề án, dự án có liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số và đô thị thông minh.

Điều 6. Chế độ làm việc và cơ chế phối hợp

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm và thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Trưởng Ban Chỉ đạo điều hành chung, triệu tập, chủ trì (hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban) các cuộc họp và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc theo yêu cầu và tiến độ công việc. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Sở Công Thương.

2. Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo định kỳ hoặc đột xuất làm việc với thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc và các phòng, đơn vị trực thuộc Sở để nghe báo cáo tình hình và chỉ đạo việc thực hiện chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo.

3. Các Thành viên Ban Chỉ đạo được quyền giao đơn vị đầu mối chủ trì, huy động các nguồn lực và đội ngũ công chức, viên chức của phòng mình trong thực thi nhiệm vụ được Trưởng Ban Chỉ đạo, Phó Trưởng Ban Chỉ đạo giao; phối hợp với Tổ giúp việc trong thực hiện nhiệm vụ; báo cáo Trưởng Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện.

4. Tổ trưởng Tổ giúp việc được triệu tập các thành viên của Tổ giúp việc và huy động các công chức, viên chức đang làm việc tại Sở Công Thương trong thời gian nhất định để giúp việc Ban Chỉ đạo trong nghiên cứu, biên tập các đề án, dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở các Quyết định ban hành về Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của từng phòng, các thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách chỉ đạo, quản lý, theo dõi các nội dung tương ứng, cụ thể:

1. Phòng Kế hoạch Tài chính Tổng hợp làm đầu mối, chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn, các đơn vị có liên quan giúp Trưởng ban chỉ đạo xây dựng, ban hành các chương trình, kế hoạch, văn bản triển khai, đôn đốc thực hiện và tổng hợp, báo cáo theo quy định; Tham mưu, bố trí nguồn kinh phí; hướng dẫn, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình, Đề án Chuyển đổi số của Ngành theo đúng quy định hiện hành. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc thực hiện theo quy định hiện hành.

2. Văn phòng Sở tham mưu chuyên đổi số trong lĩnh vực Công tác tổ chức bộ máy, tổ chức cán bộ; lao động tiền lương; đánh giá công vụ - thi đua khen thưởng - kỷ luật; đào tạo bồi dưỡng, hoạt động hành chính văn phòng; văn thư lưu trữ; công nghệ thông tin (gồm: An toàn thông tin mạng; Hạ tầng số; chính quyền điện tử - duy trì sử dụng, hoàn thiện phần mềm Quản lý Văn bản của Sở và điều hành công việc từ cấp Sở đến cấp Trung tâm thuộc ba khối: Đảng, Chính quyền, Đoàn thể); công tác cải cách hành chính của Sở; công tác dân chủ cơ sở và dân vận chính quyền.

3. Phòng Quản lý Thương mại tham mưu chuyên đổi số trong lĩnh vực: kinh tế số; Lưu thông hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xuất khẩu, nhập khẩu; dịch vụ logistics; định hướng phát triển thị trường; quản lý cạnh tranh; quản lý xúc tiến thương mại; kiểm soát độc quyền; chống trợ cấp, chống bán phá giá; nhượng quyền thương mại; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; hội nhập kinh tế; quản lý nhà nước các dịch vụ công lĩnh vực thương mại

4. Phòng Quản lý Công nghiệp tham mưu chuyên đổi số trong lĩnh vực: công nghiệp cơ khí, luyện kim, điện tử; công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác; an toàn thực phẩm; quản lý cụm công nghiệp; công nghiệp nông thôn; công nghiệp hỗ trợ, khuyến công, vật liệu nổ công nghiệp

(VLNCN), tiền chất thuốc nổ, công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường và sản xuất xi măng)

5. Phòng Kỹ thuật và Quản lý Năng lượng tham mưu chuyên đổi số trong chức năng quản lý nhà nước về các ngành và lĩnh vực theo phân cấp, bao gồm: hóa chất; kinh doanh khí; bảo vệ môi trường và phát triển ngành công nghiệp môi trường; sản xuất và tiêu dùng bền vững; điện; năng lượng mới; năng lượng tái tạo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả...

6. Thanh tra Sở tham mưu chuyên đổi số trong việc đẩy mạnh tỷ lệ sử dụng dịch vụ công trực tuyến của ngành công thương. Đẩy mạnh ứng dụng quản lý điều hành trên nền tảng số trong hoạt động thanh, kiểm tra. Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp. kiểm soát thủ tục hành chính.

7. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở tham mưu nội dung chuyên đổi số theo nhiệm vụ được phân công, phối hợp góp ý, triển khai, thực hiện Chương trình, Đề án Chuyển đổi số của Ngành được hiệu quả và phối hợp với các đơn vị liên quan trong và ngoài Sở về mặt thay đổi văn hóa, quy trình và cách thức làm việc, thúc đẩy sự phát triển trong nhiều lĩnh vực: Nhận thức số; Hạ tầng số; Kinh tế số; Xã hội số; Y tế số; Giáo dục số;... và định kỳ có báo cáo theo quy định.

Điều 8. Chánh Văn phòng Sở, Chánh Thanh tra Sở, Thủ trưởng các phòng, đơn vị có liên quan và các Ông/Bà có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 8;
- UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Các phòng, đơn vị;
- Lưu: VT, VP,

thuymtt

GIÁM ĐỐC

Phạm Văn Cường